ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Số: 02 /TCT-NQĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2024

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/04/2021 và được sửa đổi bổ sung một số điều ngày 26/4/2022;

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng công ty Viglacera – CTCP số 01/TCT-BBĐHĐCĐ ngày 29/5/2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua các báo cáo:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;

2. Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát

Các Báo cáo nêu trên đính kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam và các chỉ tiêu chính kết quả sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/ KH
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.210	1.601,9	132%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.310	1.911,1	146%
2. Tổng doanh thu thuần				
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	15.750	13.193,8	84%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	5.640	5.337,1	95%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		2.800	2.674	96%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	*875*	*680*	*78%*
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	*1.846*	*1.992*	*108%*
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	*79*	*2,7*	*3%*
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera - CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/ KH
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	20%	22,5% (dự kiến)	

Điều 3. ĐHĐCĐ thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2024 với các chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	%KH 2024/ TH 2023
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty - CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	1.601,9	1.110	69%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	1.911,1	1.100	58%
2. Tổng doanh thu thuần				
+ Tổng công ty -CTCP (theo BCTC hợp nhất)	tỷ đồng	13.193,8	13.353	101%
+ Công ty Mẹ (theo BCTC riêng)	tỷ đồng	5.337,1	4.939	93%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		2.674	2.880	108%
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	tỷ đồng	*680*	*610*	
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	tỷ đồng	*1.992*	*1.711*	
+ Lĩnh vực vật liệu và NCPT, đào tạo	tỷ đồng	*2,7*	*559*	
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	tỷ đồng	4.483,5	4.483,5	100%
5. Chia cổ tức bằng tiền (% vốn điều lệ 4.483,5 tỷ đồng)	%	22,5% (dự kiến)	20%	89%

(*) Ghi chú: Các Công ty thành viên có hoạt động sản xuất kinh doanh không hiệu quả đều đã được đưa vào danh sách thực hiện sắp xếp tái cơ cấu sở hữu vốn của Tổng công ty.

Điều 4. ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024

Triển khai đầu tư các dự án chuyển tiếp, dự án mới và các dự án chuẩn bị đầu tư trong năm 2024, cụ thể như sau:

4.1 Lĩnh vực vật liệu

a. Các dự án chuyển tiếp và kế hoạch đầu tư chiều sâu, bổ sung hằng năm:

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư Hệ thống băng áp lực cao tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương trên cơ sở Đề tài nhiệm vụ khoa học đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng, tiết giảm chi phí làm cơ sở ứng dụng tại các đơn vị sản xuất sứ vệ sinh.

- Tiếp tục phát triển, tăng sản lượng và đa dạng các dòng sản phẩm kính tiết kiệm năng lượng, gương cao cấp, các sản phẩm gia công sau kính chất lượng cao phù hợp với xu hướng thị trường.

- Triển khai các dự án/hạng mục theo kế hoạch đầu tư chiều sâu, đầu tư bổ sung tại các đơn vị thành viên về giải pháp công nghệ, kỹ thuật, nâng cao mức độ tự động hóa, tỷ lệ thu hồi, tiết giảm chi phí trong các lĩnh vực. Tiếp tục nghiên cứu phát triển các dòng sản phẩm panel và gạch bê tông khí chưng áp và các giải pháp tận dụng nguyên liệu tro/xỉ, tiết kiệm tài nguyên, tiết giảm chi phí.

- Tiếp tục triển khai Đề tài nhiệm vụ khoa học đầu tư đổi mới công nghệ tại công đoạn đúc áp lực thấp và mạ PVD của Công ty Sen vòi Viglacera, nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển sản phẩm mới.

b. Chuẩn bị đầu tư và đầu tư các dự án mới:

- Nghiên cứu các công tác chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ Giai đoạn 2, công suất 900 tấn/ngày của Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ.

- Nghiên cứu, khảo sát triển khai đầu tư Dự án sửa chữa nguội Nhà máy kính nổi Viglacera; Nghiên cứu, triển khai hệ thống gia công kính mỏng phục vụ sản xuất kính năng lượng mặt trời tại Công ty Kính nổi Viglacera.

- Tiếp tục triển khai thực hiện dự án hoặc mua công ty để triển khai thực hiện dự án sản xuất nắp nhựa cho sản phẩm sứ vệ sinh.

- Tiếp tục khảo sát, đầu tư mở rộng và đầu tư mới các mỏ nguyên liệu phục vụ cho công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng; nghiên cứu, khảo sát để triển khai đầu tư hệ thống nghiền feldspar bột mịn phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Đầu tư mở rộng các hệ thống kênh phân phối trong hoạt động thương mại, chiến lược phát triển thương hiệu của Tổng công ty; đầu tư cho phát triển thương hiệu và thị trường sản phẩm gạch ốp lát tấm lớn.

c. Tiếp tục nghiên cứu chuẩn bị đầu tư các dự án đã được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/05/2023, được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2023.

4.2 Lĩnh vực bất động sản

a. Khu công nghiệp:

- Tiếp tục đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật/dịch vụ tại các KCN đang triển khai, được Bộ Xây dựng đồng ý tại văn bản số 1749/BXD-KHTC ngày 08/05/2023 và được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Tổng công ty năm 2023.

- Khảo sát, đề xuất lập hồ sơ xin chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư để triển khai đầu tư các KCN mới tại các địa phương có vị trí có lợi thế về hạ tầng, thu hút đầu tư và khả năng kinh doanh; đồng thời thành lập các pháp nhân, chi nhánh mới để triển khai thực hiện:

+ KCN Phù Ninh (~400ha), KCN Bắc Sơn (~200 ha) tại Phú Thọ; KCN Đông Mai mở rộng (~150ha) tại Quảng Ninh; KCN Trấn Yên (~255 ha) tại Yên Bái; KCN Tây Phổ Yên (~868ha), KCN Sông công II (~296 ha) tại Thái Nguyên; KCN Số 1 (~260 ha) tại Hưng Yên; KCN Dốc đá trắng (~ 288 ha) tại Khánh Hòa;

+ Các KCN tại Bắc Ninh, Quảng Ninh, Tuyên Quang, Lào Cai, Lạng Sơn, Hưng Yên…, các KCN tại phía Nam và các địa điểm khác.

- Tìm kiếm/hợp tác với các đối tác đủ năng lực tài chính, có lợi thế kinh doanh đầu tư các dự án thành phần tại các KCN để gia tăng tiện ích, nâng đẳng cấp và thương hiệu các KCN của Tổng công ty và khai thác tối đa hiệu quả quỹ đất (Nhà xưởng, kho bãi cho thuê; Các dịch vụ hạ tầng khác).

- Đầu tư nâng cấp chất lượng hạ tầng KCN theo xu hướng KCN xanh và thông minh.

b. Khu đô thị và nhà ở:

<u>Nhà ở xã hội:</u>

Từng bước thực hiện chương trình triển khai đầu tư 50.000 căn nhà ở xã hội trong giai đoạn 2023-2030 đã được Bộ Xây dựng giao tại Hội nghị thúc đẩy phát triển Nhà ở xã hội cho công nhân, người thu nhập thấp của Thủ tướng Chính phủ trong năm 2023, theo đó:

- Tiếp tục phát triển các khu nhà ở xã hội đồng bộ với phát triển KCN hiện có, chuẩn bị đầu tư và đầu tư mới dự án trọng điểm tại các KCN Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai, Yên Phong; Nhà ở xã hội tại Kim Chung (CT3-CT4). Tiếp tục triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án Nhà ở xã hội tại KCN Tiền Hải (5,2ha), KCN Phú Hà (8,4ha). Tiếp tục tham gia công tác lựa chọn nhà đầu tư

Dự án Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (Theo chương trình của UBND thành phố Hà Nội). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở xã hội này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được chấp thuận là chủ đầu tư.

- Đồng thời, tiếp tục khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các khu nhà ở xã hội tại các địa phương có điều kiện phù hợp.

Nhà ở thương mại và các dịch vụ kèm theo:

- Tiếp tục triển khai đầu tư các dịch vụ thương mại tại các Khu đô thị Đặng Xá, Xuân Phương (Hà Nội), Yên Phong (Bắc Ninh).

- Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư, tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư các dự án tại Bắc Ninh, Trấn Yên - Yên Bái (Tổ hợp KĐT-Dịch vụ-KCN); Tham gia đấu giá Khu đô thị mới tại đường Âu Cơ – huyện Trấn Yên – tỉnh Yên Bái, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ (đoạn qua KCN Phú Hà). Triển khai thực hiện các dự án nhà ở thương mại, Khu đô thị mới này phù hợp với tình hình thực tế sau khi đã được lựa chọn là nhà đầu tư hoặc trúng đấu giá.

- Tiếp tục nghiên cứu, triển khai phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất hiện có để đầu tư khu nhà ở, dịch vụ tại khu đất của Nhà máy Kính Đáp Cầu - phường Vũ Ninh, TP Bắc Ninh trên khu đất diện tích 12,5ha (Công ty CP Kính Đáp Cầu).

- Khảo sát, tìm kiếm phát triển các quỹ đất mới để chuẩn bị đầu tư, triển khai đầu tư các dự án khu đô thị, khu nhà ở.

Khu du lịch nghỉ dưỡng:

- Tiếp tục triển khai Dự án khu du lịch sinh thái cao cấp Vân Hải giai đoạn 1 với diện tích 35ha theo dự án đã được phê duyệt, dự kiến hoàn thành đưa vào vận hành Khách sạn 5* quốc tế và 07 căn biệt thự; Triển khai các bước chuẩn bị đầu tư cho giai đoạn 2 với diện tích ~ 40ha (Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải).

c. Đầu tư bổ sung máy móc thiết bị/tài sản để nâng cao năng lực thi công và hoạt động SXKD của các đơn vị.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty khảo sát các quỹ đất sản xuất kinh doanh hiện có, làm việc với cơ quan quản lý nhà nước và các địa phương để nghiên cứu xây dựng phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất để khai thác có hiệu quả theo quy định của pháp luật và sẽ trình xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông theo thẩm quyền.

4.3 Đầu tư tại nước ngoài

Triển khai các dự án đầu tư tại Cuba đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua tại Nghị quyết số 02/TCT-NQĐHCĐ ngày 11/05/2023. Trong đó, tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tại các Dự án KCN ViMariel và Dự án Liên doanh SanVig.

4.4 Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ:

- Đầu tư các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng cho các sản phẩm VLXD của Tổng công ty; Hợp tác với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước phát triển công nghệ mới, sản phẩm mới; Triển khai các chuyên đề tư vấn các dự án đầu tư sản xuất vật liệu xây dựng.

- Nghiên cứu và triển khai đầu tư hệ thống băng đổ rót áp lực cao tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân và Công ty Sứ Viglacera Bình Dương trên cơ sở Nhiệm vụ khoa học công nghệ.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng.

- Nghiên cứu đầu tư hệ thống quản trị (ERP, số hóa dữ liệu…). Đồng thời, triển khai hệ thống quản trị báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động SXKD hằng tuần/tháng tại văn phòng Tổng công ty.

- Tiếp tục đầu tư cho Trung tâm R&D sứ vệ sinh, gạch ốp lát; hệ thống phòng thí nghiệm trong các nhóm/lĩnh vực (Kính, Sứ, Gạch ốp lát, …); đầu tư cho công tác đào tạo nguồn nhân lực và cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Viện nghiên cứu phát triển Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera và các đơn vị thành viên; Tiếp tục triển khai đăng ký chứng nhận "sản phẩm Xanh" đối với một số sản phẩm của TCT; Triển khai xây dựng các quy định, tiêu chí thực hiện chương trình "Giảm phát khí thải khí nhà kính".

- Nghiên cứu, triển khai đầu tư các hạng mục khác phù hợp với quy định, tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 5. ĐHĐCĐ thông qua việc tổ chức lại các công ty thành viên trong năm 2024

Thông qua phương án/việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera (do Tổng công ty Viglacera - CTCP sở hữu 100% vốn) vào Công ty mẹ - Tổng công ty Viglacera và giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý, cụ thể như sau:

a) Thông qua hợp đồng sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera vào Công ty mẹ - Tổng công ty Viglacera có các nội dung chủ yếu nêu tại Phụ lục 01 của Nghị quyết này.

b) Thông qua Điều lệ của Tổng công ty Viglacera - CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera.

c) Thông qua các nội dung khác của phương án sáp nhập như nêu tại Phụ lục 01 của Nghị quyết này.

Điều 6. ĐHĐCĐ thông qua công tác sắp xếp và đổi mới doanh nghiệp năm 2024

6.1 Thực hiện các công việc liên quan đến thoái vốn Nhà nước tại Tổng công ty Viglacera - CTCP theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 và Quyết định số 158/TTg-DMDN ngày 02/03/2024 của Thủ tướng chính phủ; chỉ đạo của Bộ Xây dựng tại Quyết định số 426/QĐ-BXD ngày 13/05/2024, văn bản số 2108/BXD-KHTC ngày 17/05/2024 và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Thời gian thực hiện: giai đoạn 2024-2025

Ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung liên quan để phục vụ công tác thoái vốn nhà nước tại Tổng công ty (Kế hoạch SXKD 5 năm,…)

6.2 Tiếp tục thực hiện lộ trình góp vốn, tăng vốn, thoái vốn, đồng thời cơ cấu lại sở hữu vốn của Tổng công ty tại các công ty con đã được Bộ Xây dựng chấp thuận chủ trương tại các văn bản số 1111/BXD-QLDN ngày 6/4/2021, số 1247/BXD-QLDN ngày 15/4/2021, số 1234/BXD-QLDN ngày 13/4/2022, số 1749/BXD-KHTC ngày 08/5/2023 và các văn bản khác có liên quan. Cụ thể:

- Tiếp tục triển khai và hoàn thành góp vốn tại Công ty ViMariel - CTCP, Công ty CP Viglacera Hưng Yên;

- Tiếp tục triển khai tăng vốn tại Công ty TNHH Kính nổi siêu trắng Phú Mỹ (giai đoạn 2);

- Tiếp tục triển khai các thủ tục thành lập Chi nhánh Viglacera Yên Bái để thực hiện dự án ĐTXD và Kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Trấn Yên, tỉnh Yên Bái;

- Thực hiện đàm phán, triển khai các thủ tục để tăng tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tại Công ty TNHH Kính nổi Việt Nam (VFG) nhằm đạt mức chi phối trở lên.

- Căn cứ tình hình thực tế, thực hiện thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động không hiệu quả hoặc không phù hợp với chiến lược phát triển của Tổng công ty.

6.3 Thông qua chủ trương góp vốn thành lập các pháp nhân, tăng vốn điều lệ tại các công ty thành viên trong năm 2024 để thực hiện dự án tại các địa phương, cụ thể như sau:

- Thông qua chủ trương thành lập Công ty cổ phần mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở tại Phú Thọ (KCN Phù Ninh, Khu nhà ở đô thị hai bên đường Hùng Vương - thị xã Phú Thọ - đoạn qua KCN Phú Hà, …), vốn điều lệ (dự kiến) là 650 tỷ đồng.

- Thông qua chủ trương thành lập Công ty cổ phần Viglacera Lạng Sơn (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở tại Lạng Sơn.

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ tại CTCP Viglacera Thái Nguyên từ 600 tỷ đồng lên (dự kiến) 2.250 tỷ đồng để triển khai thực hiện dự án đầu tư Khu công nghiệp Tây Phổ Yên tại Thái Nguyên (trong đó Tổng công ty Viglacera - CTCP góp tối thiểu 51% vốn điều lệ).

- Thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Viglacera để tiếp tục tham gia góp vốn vào CTCP Đầu tư Công nghiệp Viglacera nhằm triển khai các dự án khu công nghiệp, khu đô thị, khu nhà ở tại Thái Nguyên, Phú Thọ.

- Thông qua chủ trương thành lập Chi nhánh, pháp nhân mới (với tỷ lệ sở hữu vốn của Tổng công ty tối thiểu là 51%) để triển khai thực hiện các dự án đầu tư Khu công nghiệp, Khu đô thị và nhà ở khác.

6.4 Thông qua chủ trương thuê đơn vị tư vấn đánh giá mô hình hoạt động làm cơ sở xây dựng chiến lược trung và dài hạn của Tổng công ty: Giao cho HĐQT Tổng công ty phê duyệt và chỉ đạo triển khai các công việc liên quan đến việc lựa chọn đơn vị tư vấn có uy tín đánh giá mô hình hoạt động của Tổng công ty để làm cơ sở xây dựng chiến lược trung và dài hạn của Tổng công ty.

Điều 7. ĐHĐCĐ thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023; Kế hoạch năm 2024

7.1 Thực hiện năm 2023

a. Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 được căn cứ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/5/2023, cụ thể:

- Hội đồng quản trị (05 người) là 108 triệu đồng/người/tháng;

- Ban Kiểm soát (03 người):

+ Ông Trần Mạnh Hữu, Trưởng Ban: 92,67 triệu đồng/tháng;

+ Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân, Thành viên: 69,5 triệu đồng/tháng;

+ Bà Nguyễn Thị Thắm, Thành viên: 65,8 triệu đồng/tháng.

b. Tiền thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và người quản lý khác:

Năm 2023 Công ty mẹ Tổng công ty đạt mức lợi nhuận trước thuế 1.911,1 tỷ đồng/KH 1.310 tỷ đồng ĐHĐCĐ giao (đạt 146%). Vì vậy, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

7.2 Kế hoạch năm 2024

Mức thù lao/tiền lương bình quân kế hoạch của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024 dự kiến:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
		Kế hoạch	Thực hiện	
1. Thù lao Hội đồng quản trị (05 người)	Triệu đồng/	108	108	108

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2023		Kế hoạch năm 2024
		Kế hoạch	Thực hiện	
2. Thù lao Ban kiểm soát (03 người)	người/tháng			
- Ông Trần Mạnh Hữu		*92,67*	*92,67*	*92,67*
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân		*69,50*	*69,50*	*69,50*
- Bà Nguyễn Thị Thắm		*65,80*	*65,80*	*69,50*

Trường hợp lợi nhuận thực hiện của Công ty mẹ hoàn thành kế hoạch năm 2024, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành (Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương/thù lao bình quân thực hiện.

Thu nhập, quyền lợi khác và chi phí hoạt động năm 2024 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện theo quy chế, quy định nội bộ của Tổng Công ty.

Điều 8. ĐHĐCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch 2024

8.1 Phân phối lợi nhuận năm 2023

1) Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ phát triển KHCN: 2.011.134.207.613 đồng

- Trích Quỹ Phát triển KHCN: *100.000.000.000 đồng*

2) Lợi nhuận Công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích Quỹ phát triển KHCN: 1.911.134.207.613 đồng

3) Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN: 1.577.983.118.297 đồng

4) Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối (LNST): 1.577.983.118.297 đồng

Tổng trích lập các quỹ, gồm:

- Trích Quỹ thưởng NQL hoàn thành kế hoạch (1,5 tháng lương NQL): 2.026.264.999 đồng

- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (6,0% LNST): 95.000.000.000 đồng

- Trích Quỹ Đầu tư phát triển (29,92% LNST): 472.169.353.298 đồng

5) Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ: 1.008.787.500.000 đồng

6) Chia cổ tức:

Vốn điều lệ chia cổ tức 4.483.500.000.000 đồng

Chia cổ tức (22,5% vốn điều lệ): 1.008.787.500.000 đồng

Trong đó, cổ tức đã tạm ứng (10%) trong năm 2023 là: *448.350.000.000 đồng*

8.2 Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:

Khi lợi nhuận trước thuế của Công ty mẹ vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Phát triển Khoa học và công nghệ (tối đa 10% thu nhập tính thuế năm 2024) và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2024 dự kiến là 20%/Vốn điều lệ.

Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức bằng tiền, một lần hoặc nhiều lần, bảo đảm phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế của Tổng công ty.

Điều 9. ĐHĐCĐ thông qua việc sử dụng các quỹ năm 2024

9.1 Phương án sử dụng quỹ đầu tư phát triển trong năm 2024

- Quỹ đầu tư phát triển trích bổ sung từ Lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 472.169.353.298 đồng.

- Phương án sử dụng: Thực hiện các dự án đầu tư phát triển của Tổng công ty với các dự án khởi công mới, chuẩn bị đầu tư theo Kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024; sử dụng tăng vốn điều lệ tại các đơn vị thành viên để triển khai các dự án đầu tư: Giai đoạn 2 Nhà máy kính nổi siêu trắng Phú Mỹ, các dự án đầu tư khu công nghiệp-nhà ở tại các địa phương (Phú Thọ, Thái Nguyên, Hưng Yên, Yên Bái…).

9.2 Tình hình sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ (KHCN) năm 2023 và Phương án sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2024:

a. Số dư Quỹ phát triển KHCN được sử dụng tại 01/01/2023: 318.861.954.805 đồng

b. Sử dụng quỹ phát triển KHCN trong năm 2023:

+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn với Aosibo: *2.803.945.145 đồng*

+ Hoạt động kiểm tra chất lượng sản phẩm và nguyên nhiên liệu: *4.731.992.019 đồng*

+ Hoạt động đào tạo: *7.270.280.000 đồng*

c. Trích bổ sung Quỹ phát triển KHCN năm 2023: 100.000.000.000 đồng

d. Số dư Quỹ Phát triển KHCN được sử dụng tại 31/12/2023: 404.055.737.641 đồng

e. Phương án sử dụng quỹ Phát triển KHCN trong năm 2024:

+ Các đề tài KHCN do Viện NCPT Viglacera, Trường Cao đẳng Viglacera thực hiện.

+ Hợp đồng dịch vụ tư vấn công nghệ, nghiên cứu phát triển với Aosibo. Hoạt động mua sắm thiết bị thí nghiệm; Hoạt động nghiên cứu và thực hiện các giải pháp kiểm soát, đánh giá chất lượng sản phẩm, nguyên nhiên vật liệu của Viện nghiên cứu phát triển Viglacera.

+ Đầu tư hệ thống băng đổ rót áp lực cao nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất tại Công ty Sứ Viglacera Mỹ Xuân, Công ty Sứ Viglacera Bình Dương.

+ Đầu tư bổ sung thiết bị nhằm đổi mới công nghệ, nâng cao năng lực sản xuất công đoạn Đúc áp lực thấp - Mạ PVD của Công ty Sen vòi Viglacera

+ Nghiên cứu nâng cao chất lượng lớp phủ, đa dạng hóa sản phẩm kính low-e và phát triển các sản phẩm mới tại Nhà máy kính tiết kiệm năng lượng; Nghiên cứu, triển khai hệ thống gia công kính mỏng phục vụ sản xuất kính năng lượng mặt trời tại Công ty Kính nổi Viglacera.

+ Tiếp tục triển khai thực hiện dự án sản xuất nắp nhựa cho sản phẩm sứ vệ sinh.

+ Nghiên cứu đầu tư máy móc, thiết bị khác tại các đơn vị phụ thuộc Tổng công ty.

+ Nghiên cứu và triển khai hệ thống quản trị (hệ thống ERP, số hóa dữ liệu...) tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

+ Hoạt động đào tạo; Các hoạt động và đề tài NCPT khác.

Phương án sử dụng chi tiết đối với Quỹ phát triển khoa học và công nghệ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty xem xét phê duyệt.

Điều 10. ĐHĐCĐ thông qua việc khen thưởng cho các công ty con, công ty liên kết

- Thưởng cho các công ty con, công ty liên kết hoàn thành vượt mức kế hoạch về lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ, ... Mức thưởng tối đa 50% phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch sau khi đã trừ thuế thu nhập doanh nghiệp.

- Giao Hội đồng quản trị Tổng Công ty Viglacera - CTCP xem xét phê duyệt mức thưởng phù hợp với điều kiện thực tế và mức hoàn thành các chỉ tiêu lợi nhuận, tồn kho, thu hồi công nợ … của công ty.

Điều 11. ĐHĐCĐ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2024 và các nội dung liên quan

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán trong số các Công ty thuộc nhóm Big 4, Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty; Quyết định danh sách, công ty kiểm toán thực hiện các hoạt động kiểm toán khác theo quy định pháp luật trên cơ sở đề nghị của Ban kiểm soát Tổng công ty.

Điều 12. ĐHĐCĐ thông qua việc bổ sung Điều lệ và bổ sung ngành, nghề đăng ký kinh doanh của Tổng công ty

- Bổ sung chi tiết "Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng" đối với ngành, nghề kinh doanh "Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan" (mã ngành 7110) hiện được quy định tại điểm 17, khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP. Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng công ty sau khi bổ sung như Phụ lục 02 của Nghị quyết này.

- Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty: ban hành Điều lệ sửa đổi bổ sung khoản 2 Điều 3 của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera - CTCP; thực hiện các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật để đăng ký thay đổi ngành nghề kinh doanh phù hợp với Điều lệ sửa đổi bổ sung.

Điều 13. ĐHĐCĐ thông qua giao dịch với các bên có liên quan trong năm 2024

- Thông qua việc ký và thực hiện các hợp đồng, giao dịch có nội dung chính để phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư của Tổng công ty thuộc lĩnh vực vật liệu xây dựng, bất động sản trong năm 2024 giữa Tổng công ty Viglacera - CTCP với người có liên quan, có giá trị thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật chứng khoán 2019 (ngoại trừ các hợp đồng bị cấm thực hiện theo quy định của pháp luật, nếu có).

- ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty quyết định các nội dung chi tiết của mỗi giao dịch, hợp đồng; chỉ đạo ký kết và triển khai thực hiện hợp đồng, giao dịch nêu trên đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Tổng công ty Viglacera - CTCP.

Điều 14. ĐHĐCĐ thông qua việc thực hiện chuyển đổi nhận diện thương hiệu của Tổng công ty

Giao cho Hội đồng quản trị nghiên cứu, xem xét để phê duyệt và chỉ đạo triển khai các thủ tục có liên quan đến công tác chuyển đổi nhận diện thương hiệu của Tổng công ty Viglacera; báo cáo ĐHĐCĐ tại kỳ họp gần nhất để xem xét phê duyệt việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu.

Điều 15. ĐHĐCĐ phê duyệt số lượng và bầu thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 05 thành viên.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ 2024-2029 gồm những người có tên như sau:

- Ông Nguyễn Văn Tuấn
- Ông Trần Ngọc Anh
- Bà Trần Thị Minh Loan
- Ông Nguyễn Trọng Hiền
- Ông Lê Bá Thọ

Điều 16. ĐHĐCĐ phê duyệt số lượng và bầu thành viên Ban Kiểm soát của Tổng công ty nhiệm kỳ 2024 – 2029

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ 2024-2029 gồm 03 thành viên.

2. Các thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty Viglacera - CTCP nhiệm kỳ 2024-2029 gồm những người có tên như sau:

- Ông Trần Mạnh Hữu
- Bà Nguyễn Thị Thắm
- Bà Nguyễn Thị Cẩm Vân.

Điều 17. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera - CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/5/2024.

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera - CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này./.

Nơi nhận:
- Bộ Xây dựng;
- HĐQT, Ban KS, Ban TGĐ.TCT;
- UBCKNN, SGDCK;
- Công bố thông tin;
- Lưu: VP, Ban TK TCT.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

M.S.D.N: 0100108173 - C.T.C.P
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA CTCP
Q. NAM TỪ LIÊM - T.P HÀ NỘI

Nguyễn Văn Tuấn

PHỤ LỤC 01:

NỘI DUNG CHÍNH CỦA PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

CÔNG TY TNHH CHAO VIGLACERA VÀO TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

1. Hợp đồng sáp nhập có các nội dung chủ yếu bao gồm:

   - Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty nhận sáp nhập: Tổng công ty Viglacera - CTCP, tầng 16-17 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

   - Tên, địa chỉ trụ sở chính của công ty bị sáp nhập: Công ty TNHH Chao Viglacera, tầng 8 Tòa nhà Viglacera, Số 1 Đại lộ Thăng Long, Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

   - Thủ tục và điều kiện sáp nhập; phương án sử dụng lao động; cách thức, thủ tục, thời hạn và điều kiện chuyển đổi tài sản, chuyển đổi phần vốn góp của công ty bị sáp nhập thành cổ phần của công ty nhận sáp nhập; thời hạn thực hiện sáp nhập: Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Tổng giám đốc Tổng công ty xem xét, quyết định phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế.

2. Điều lệ của Tổng công ty Viglacera - CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera không thay đổi (bao gồm nội dung được bổ sung theo mục 11 của Tờ trình này sau khi được ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Tổng công ty thông qua).

   Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng Công ty ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viglacera – CTCP sau khi hoàn thành sáp nhập.

3. Giao cho Công ty Thi công cơ giới Viglacera tiếp nhận, quản lý các tài sản, hoạt động hiện có của Công ty TNHH Chao Viglacera sau khi hoàn thành sáp nhập.

4. Đại hội đồng cổ đông giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty triển khai các hồ sơ, thủ tục để thực hiện việc sáp nhập Công ty TNHH Chao Viglacera, thực hiện thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty sau khi hoàn thành sáp nhập.

PHỤ LỤC 02:

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CHÍNH CỦA TỔNG CÔNG TY VIGLACERA – CTCP SAU KHI ĐƯỢC BỔ SUNG

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: + Đầu tư tạo lập nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; + Mua nhà, công trình xây dựng để bán, cho thuê, cho thuê mua; + Thuê nhà, công trình xây dựng để cho thuê lại; + Đầu tư cải tạo đất và đầu tư các công trình hạ tầng trên đất thuê để cho thuê đất đã có hạ tầng; + Nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, đầu tư công trình hạ tầng để chuyển nhượng, cho thuê; thuê quyền sử dụng đất đã có hạ tầng để cho thuê lại.	6810 *(chính)*
2	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Tư vấn về môi trường (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán); - Tư vấn chuyển giao công nghệ; - Nghiên chuyển giao công nghệ sản xuất, thực hiện các dịch vụ thí nghiệm, thử nghiệm, kiểm định nguyên liệu, vật liệu xây dựng.	7490
3	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán).	6619
4	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị.	4669
5	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Kinh doanh các chủng loại vật liệu xây dựng; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành	4663

STT	Tên ngành	Mã ngành
	nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Kinh doanh kính tiết kiệm năng lượng;	
6	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Sản xuất kính tiết kiệm năng lượng;	3290
7	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thuỷ lợi, thủy điện, đường dây và trạm biến thế điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp;	4299
8	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ cho thuê máy móc thiết bị thi công và dịch vụ vận tải;	7730
9	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, cán bộ và công nhân kỹ thuật, công nhân sản xuất vật liệu xây dựng; đào tạo và giáo dục định hướng cho người lao động và chuyên gia Việt Nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài;	8559
10	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5610
11	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5510
12	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ thể thao, vui chơi, giải trí;	9329
13	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Dịch vụ siêu thị;	4719
14	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các chủng loại vật liệu xây dựng, nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ kiện máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất vật liệu xây dựng, xây dựng và phát triển đô thị; các sản phẩm gạch, ngói đất sét nung, gạch ốp lát ceramic, gạch ốp lát granit, gạch clinker, gạch bê tông khí, gạch cotto và các loại vật liệu xây dựng khác, các sản phẩm kính xây dựng, kính trang trí, kính an toàn, các sản phẩm	8299

STT	Tên ngành	Mã ngành
	sứ vệ sinh và phụ kiện sứ vệ sinh, thiết bị vệ sinh, các loại van công nghiệp, các loại vật tư ngành nước, đồng hồ đo nước, gas, nhiệt và bồn tắm, bình nóng lạnh; Xuất nhập khẩu kính tiết kiệm năng lượng;	
15	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Khai thác, chế biến khoáng sản.	0899
16	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản (Chỉ hoạt động định giá bất động sản tại sàn giao dịch); - Dịch vụ môi giới bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản; - Dịch vụ định giá bất động sản; - Dịch vụ tư vấn bất động sản;	6820
17	Hoạt động về kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: -Tư vấn thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Lập dự án đầu tư xây dựng; - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng.	7110